

Số: **08** /BC-UBND

Bình Định, ngày **31** tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2018**

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 01

Nhằm tạo điều kiện cho các đơn vị cơ sở chủ động triển khai kế hoạch năm 2018, ngay sau khi HĐND tỉnh Khóa XII, kỳ họp thứ 5 thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; UBND tỉnh đã họp triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh; giao chỉ tiêu đầu tư phát triển Ngân sách nhà nước năm 2018 (nguồn vốn của tỉnh) tại Quyết định số 4605/QĐ-UBND ngày 12/12/2017; nguồn Ngân sách Trung ương tại Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 và đã ban hành Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 10/01/2018 về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018. Đến nay các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thành việc phân bổ kế hoạch năm 2018 cho các đơn vị trực thuộc, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và các hoạt động văn hóa, xã hội, an ninh, trật tự và an toàn giao thông; đồng thời, triển khai các nhiệm vụ phục vụ nhân dân đón Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018 đảm bảo vui tươi, an toàn, tiết kiệm.

1. Về nông, lâm, ngư nghiệp, quản lý tài nguyên, môi trường:

Kế hoạch sản xuất nông nghiệp tháng 01/2018 được triển khai trong điều kiện gặp một số khó khăn như mưa lớn ở nhiều địa phương, tình hình rét đậm kéo dài ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của cây trồng, tuy nhiên nguồn nước đảm bảo cho sản xuất, đến ngày 25/01/2018, dung tích các hồ chứa trên địa bàn tỉnh 534/578 triệu m³, đạt 92,4% dung tích thiết kế, bằng 96% so với cùng kỳ năm 2016 (553,4 triệu m³). Các hồ chứa nước do Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi quản lý tích được 415,7/458 triệu m³, đạt 90,8% thiết kế, bằng 95% so cùng kỳ (437,1 triệu m³). Các hồ chứa do địa phương quản lý tích được 118,2/120,4 triệu m³, đạt 98,2 % thiết kế, tăng 1,6% so với cùng kỳ (116,4 triệu m³). Tình hình cây trồng và vật nuôi trên địa bàn tỉnh được kiểm soát chặt chẽ, không xảy ra dịch bệnh.

Về trồng trọt: Sản xuất nông nghiệp tháng 01/2018 mặc dù bị bão, mưa lũ và rét kéo dài nhưng không ảnh hưởng nhiều đến tiến độ sản xuất của bà con nông dân. Tính đến ngày 25/01/2018, toàn tỉnh đã gieo sạ 47.834,8 ha lúa Đông Xuân, đạt 99,3% so với kế hoạch, tăng 1,5% so với cùng kỳ. Cùng với việc gieo trồng lúa Đông Xuân, đến nay, các địa phương đã xuống giống một số cây trồng đạt diện tích khá cao như cây ngô 1.407 ha, lạc 5.711,8 ha, rau các loại 2.815 ha, đậu các loại 1.129,95 ha.

Về chăn nuôi: Trong tháng 01/2018, chỉ xảy ra một số bệnh thông thường trên gia súc, gia cầm nhưng đã được điều trị khỏi. Bên cạnh đó, giá bán các sản phẩm thịt hơi đang có xu hướng phục hồi và tăng nhưng rất chậm, nhất là thịt lợn hơi tác

động đến động lực sản xuất và thu nhập của nông dân. Ngành Thú y tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động người dân hưởng ứng và tham gia thực hiện công tác phòng ngừa, xử lý khi xảy ra dịch bệnh; tiêm phòng đầy đủ, vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại, bảo vệ môi trường, cộng đồng dân cư. Trong tháng, các đơn vị chức năng thực hiện công tác vệ sinh tiêu độc sát trùng trên diện tích 696,8 ngàn m² chuồng trại.

Về Lâm nghiệp: Công tác phúc tra, nghiệm thu đánh giá chất lượng rừng trồng, khoán bảo vệ rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, chăm sóc rừng trồng năm 2017 được các đơn vị chú trọng tiến hành. Bên cạnh đó, triển khai công tác chăm sóc rừng trồng lần 1 năm 2018, tạo điều kiện cho cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Ngành Kiểm lâm phối hợp với các ngành, các cấp thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, phá rừng làm nương rẫy và khai thác lâm sản trái phép. Tuy nhiên, hiện tượng chặt phá rừng làm nương rẫy còn phát sinh, chủ yếu tại các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa.

Về thủy sản: Công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản đang được tiếp tục triển khai nhằm duy trì và củng cố phong trào toàn dân tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản ở các xã, phường ven đầm, ven biển; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các khu vực trọng điểm. Hiện nay, ngành thủy sản tiếp tục thực hiện công tác đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác; theo dõi, quản lý, hướng dẫn tàu thuyền của ngư dân khai thác hải sản tại các ngư trường để thông báo cho ngư dân phòng tránh khi có gió mùa và biển động.

Sản lượng khai thác thủy sản trong tháng 01/2018 ước đạt 6.893 tấn, tăng 5,3% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng cá ngừ đại dương đạt 500 tấn, tăng 42,9% so với cùng kỳ. Nghề khai thác tôm hùm giống năm nay được mùa, sản lượng khai thác đạt 30.000 con.

Tháng 01/2018 các hộ nuôi trồng thủy sản khắc phục hạ tầng sản xuất bị thiệt hại do lũ lụt, tiến hành gia cố các bờ bao, nạo vét, tiêu độc khử trùng và kiểm soát dư lượng các chất độc hại trong các ao, hồ, nhằm hạn chế thấp nhất khả năng dịch bệnh xảy ra mang lại kết quả sản xuất tốt nhất; đồng thời chuẩn bị thiết bị, con giống thả nuôi vụ 1 vào tháng 02/2018.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường, sinh thái trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường. Trong tháng 01, đã giới thiệu địa điểm 11 dự án, diện tích 10,7ha; giao đất 08 dự án, diện tích 98,5ha; cho thuê đất 07 dự án, diện tích 11,9ha; giao đất 22 khu dân cư, diện tích 24,1ha; gia hạn giao đất 05 khu dân cư, diện tích 5,5ha; gia hạn thuê giao đất 02 dự án, diện tích 10,5ha. Thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2018 các huyện, thị xã, thành phố.

2. Về công nghiệp:

Tháng 01/2018, thời điểm giáp Tết nên số lượng một số sản phẩm thực phẩm chế biến tăng khá cao. Hiện tại một số doanh nghiệp đã ký được hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, bên cạnh đó nguyên liệu để sản xuất các mặt hàng phục vụ Tết đều được chuẩn bị chu đáo đầy đủ từ những tháng trước với mục tiêu hạn chế việc tăng giá sản phẩm và đủ lượng hàng cung ứng trong dịp Tết. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 01/2018 so với tháng 12/2017 giảm 2,84%; trong đó, ngành khai khoáng giảm

39,98%; ngành sản xuất và phân phối điện giảm 9,42%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 1,8%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải giảm 1,37%. So với cùng kỳ, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 01/2018 ước tăng 8,35%, trong đó: Ngành sản xuất và phân phối điện tăng 36,53%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,77%; ngành khai khoáng giảm 25,48%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải giảm 0,84%. Một số ngành có chỉ số sản xuất giảm như khai thác quặng kim loại giảm 33%; chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ giảm 21,75%. Hoạt động sản xuất trong hộ cá thể tăng đáng kể như: bánh tráng, bún các loại, nem chả, thịt chế biến, bánh kẹo, các sản phẩm may gia công...

3. Về thương mại và dịch vụ:

a) Về nội thương:

- Thời điểm cận Tết, nhu cầu về lương thực, thực phẩm sử dụng trong dịp Tết cũng như mua sắm mới, sửa chữa nhà cửa vật dụng trong gia đình rất lớn, lượng hàng hóa dự trữ và tiêu thụ đều tăng. Tỉnh đã ban hành Phương án bình ổn giá và tăng cường công tác quản lý giá dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018. Theo đó, tổng kinh phí thực hiện chương trình bình ổn giá là 33.817.320.000 đồng, phân bổ cho Công ty TNHH MTV Sài Gòn Co.op Bình Định đảm bảo dự trữ lượng hàng cho các điểm bán hàng với kinh phí 24,8 tỉ đồng; Công ty TNHH Thương mại - Sản xuất - Xuất nhập khẩu Anh Nhật dự trữ lượng hàng là 6 tỉ đồng; số kinh phí còn lại được phân bổ về UBND 3 huyện miền núi gồm Vân Canh (810 triệu đồng), Vĩnh Thạnh (642,6,4 triệu đồng) và An Lão (1.564,72 triệu đồng).

- Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trước Tết được tăng cường góp phần ổn định thị trường và giá cả hàng hóa. UBND tỉnh đã chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tập trung kiểm tra các mặt hàng thiết yếu tiêu dùng phục vụ Tết về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, định lượng bao gói, nhãn hiệu; kiểm tra chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra và ngăn chặn hàng giả, hàng lậu nhất là các mặt hàng rượu ngoại, thuốc lá ngoại nhập lậu, đồ chơi trẻ em nguy hiểm; kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn việc sản xuất, buôn bán, vận chuyển tàng trữ và sử dụng các loại pháo trái phép.

- Chỉ số giá tiêu dùng tháng 01/2018 tăng 0,27% so với tháng trước và tăng 2,16% so với cùng kỳ. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính, có 07 nhóm tăng so với tháng trước: Nhóm giao thông tăng cao nhất, tăng 1,4%; nhóm may mặc tăng 0,52%; nhóm thiết bị, đồ dùng gia đình tăng 0,73%; nhóm đồ uống, thuốc lá tăng 0,55%; nhóm hàng ăn, dịch vụ ăn uống tăng 0,23%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,57%; văn hóa, giải trí, du lịch tăng 0,05%. Có 03 nhóm có chỉ số ổn định so tháng trước là: Nhóm thuốc và dịch vụ y tế; bưu chính viễn thông và giáo dục. Riêng nhóm nhà ở, điện, nước, vật liệu xây dựng giảm 0,7%. Nguyên nhân chủ yếu làm chỉ số giá tiêu dùng tháng 01/2018 tăng so tháng trước là do giá các mặt hàng xăng, gas đồng loạt tăng trở lại và cầu tiêu thụ hàng hóa tăng cao.

Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tháng 01/2018 ước đạt 5.459,4 tỷ đồng, tăng 3,8% so với tháng trước và tăng 10,4% so với cùng kỳ. Các ngành chức năng trên địa bàn tỉnh đã có kế hoạch tăng cường công tác kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thiết yếu phục vụ tiêu dùng trong dịp Tết như bánh, mứt, kẹo, rượu, bia, nước giải khát, thuốc lá, hoa quả...; kiên quyết xử lý nghiêm các hành

vi phạm đối với những tổ chức, cá nhân lợi dụng nhu cầu mua sắm của nhân dân trong dịp Tết để đầu cơ, ép giá, đưa tin thất thiệt nhằm gây bất ổn thị trường, trục lợi bất chính, chống vận chuyển và kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết.

Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch tháng 01/2018 ước tính đạt 586,6 tỷ đồng, tăng 1,8% so với cùng kỳ, bao gồm: Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 581,5 tỷ đồng, tăng 1,8%; doanh thu hoạt động du lịch lữ hành đạt 5,1 tỷ đồng, giảm 3,4% so với cùng kỳ.

Doanh thu hoạt động dịch vụ tháng 01/2018 ước đạt 296,2 tỷ đồng, tăng 15,3% so với cùng kỳ.

b) Về ngoại thương:

Kim ngạch xuất khẩu tháng 01/2018 ước đạt 66,9 triệu USD, tăng 7,2% so với cùng kỳ, trong đó một số mặt hàng tăng như: hàng dệt, may tăng 12,7%; hàng thủy sản tăng 6,2%; sắt và các sản phẩm từ sắt tăng 91,5%; quặng và khoáng sản khác tăng 92,2% so cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 01/2018 ước đạt 23,1 triệu USD, tăng 33,4% so với cùng kỳ với các mặt hàng chủ yếu là thức ăn gia súc và nguyên liệu tăng 75,9%; nguyên phụ liệu dệt may tăng 77,1%; hàng thủy sản tăng 220,7%; nguyên phụ liệu dược phẩm tăng 13,1%...

c) Về du lịch:

Khách du lịch đến Bình Định tháng 01/2018 ước đạt 230.550 lượt khách, trong đó khách du lịch quốc tế ước đạt 21.276 lượt, khách nội địa ước đạt 262.274 lượt, tăng 7% so với cùng kỳ. Doanh thu du lịch tháng 01/2018 ước đạt 160,65 tỷ đồng, tăng 35% so với cùng kỳ năm 2017.

d) Về vận tải:

Vận chuyển hành khách tháng 01/2018 ước đạt 3.885,6 nghìn hành khách, tăng 4,1% so với cùng kỳ. Luân chuyển đạt 381.210,5 nghìn hành khách.km, tăng 9% so với cùng kỳ. Để đáp ứng nhu cầu đi lại trước, trong và sau Tết, các ngành chức năng làm việc với các doanh nghiệp vận tải huy động nhiều lượt xe khách phục vụ trong dịp này, số lượng xe tăng hơn so với cùng kỳ, nhu cầu đi lại của người dân được đáp ứng đầy đủ.

Vận chuyển hàng hóa tháng 01/2018 ước đạt 1.550,9 nghìn tấn, tăng 7,6% so với cùng kỳ. Luân chuyển ước đạt 246.736,6 nghìn tấn.km, so với cùng kỳ tăng 8,6%. Hàng hóa thông qua cảng biển ước đạt 762,5 nghìn TTQ, tăng 27,9% so với cùng kỳ. Các mặt hàng chủ yếu gồm quặng khoáng sản, gỗ và sản phẩm gỗ, thức ăn gia súc, hàng nông sản...

đ) Tài chính, ngân hàng:

Nguồn vốn huy động tại địa phương ước đến 31/01/2018 là 50.335 tỷ đồng, tăng 14,94% so với cùng kỳ. Tổng dư nợ tín dụng là 61.607 tỷ đồng, tăng 12,08% so với cùng kỳ (trong đó, nợ xấu chiếm tỷ lệ khoảng 1,41% so với tổng dư nợ).

Tổng thu ngân sách Nhà nước từ kinh tế phát sinh trên địa bàn tỉnh tính đến 24/01/2018 đạt 578,857 tỷ đồng, đạt 8,5% dự toán năm và tăng 18,1% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa ước đạt 548,505 tỷ đồng, đạt 8,9% dự toán, tăng 17,8% so với cùng kỳ (riêng thu tiền sử dụng đất 274,942 tỷ đồng, đạt 22,9% dự toán năm, tăng 125,0% so cùng kỳ); thu xuất nhập khẩu 30,352 tỷ đồng, đạt 5,6% dự toán, tăng 24,1% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách Nhà nước địa phương tính đến 24/01/2018 ước đạt 306,179 tỷ đồng, đạt 2,7% dự toán năm, giảm 53,3% so với cùng kỳ; trong đó chi thường xuyên đạt 233,403 tỷ đồng, đạt 3,7% dự toán năm, giảm 56,8% so với cùng kỳ.

4. Về đầu tư xây dựng cơ bản:

Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách tỉnh năm 2018 đã được UBND tỉnh giao ngay từ đầu năm tại Quyết định 4605/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 về việc giao chỉ tiêu đầu tư phát triển Ngân sách nhà nước năm 2018 (nguồn vốn của tỉnh), nguồn Ngân sách Trung ương tại Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 nhằm tạo điều kiện cho các đơn vị cơ sở chủ động triển khai kế hoạch năm 2018. Tính đến ngày 24/01/2018, giá trị khối lượng thực hiện vốn đầu tư XDCB do tỉnh quản lý (vốn đầu tư tập trung) đạt 322,39 tỷ đồng, đã giải ngân 116,1 tỷ đồng, đạt 36,01%.

5. Các vấn đề văn hóa - xã hội:

- Trong tháng 01, ngành Giáo dục và Đào tạo đã hoàn thành sơ kết học kỳ I năm học 2017-2018; duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; triển khai các chủ trương, giải pháp đổi mới giáo dục; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục và dạy học; tổ chức các hoạt động nhằm khắc phục hậu quả do lũ lụt gây ra; chỉ đạo việc đón Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018 cho các Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố; các trường THPT và các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, tiếp tục tổ chức hoạt động dạy học sau tết vào ngày 21/02/2018.

- Các hoạt động văn hoá, thông tin, văn nghệ, thể dục thể thao chuẩn bị mừng Đảng mừng Xuân, đón tết Mậu Tuất 2018 được các ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Đã xây dựng kế hoạch tổ chức Chương trình dạ hội mừng Đảng, mừng Xuân đón giao thừa Xuân Mậu Tuất 2018; Lễ kỷ niệm 229 năm chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa (1789-2018). Tổ chức xét tặng giải thưởng Đào Tấn - Xuân Diệu dành cho văn học, nghệ thuật tỉnh Bình Định lần thứ V.

- Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi tình hình lương, thưởng Tết dương lịch và Tết nguyên đán năm 2018. Hầu hết các doanh nghiệp thực hiện tốt việc trả lương cho người lao động, mức tiền lương tăng 4,26% so với năm 2016; không có doanh nghiệp nợ lương người lao động; chưa có tình trạng đình công, lãn công xảy ra trên địa bàn tỉnh. Rà soát, tổng hợp kết quả điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh năm 2017. Đề xuất Chính phủ hỗ trợ 1.500 tấn gạo cho đồng bào có nguy cơ bị đói giáp hạt và 1.000 tấn gạo hỗ trợ đỡ lửa cho các hộ nghèo; hỗ trợ (đợt 1) cho 54 hộ có nhà ở chính, duy nhất bị sập hoàn toàn, 42 hộ có nhà ở chính, duy nhất bị hư hỏng nặng, tổng kinh phí thực hiện 2,9 tỷ đồng.

- Ngành Y tế: Công tác phòng chống dịch được quan tâm chỉ đạo và giám sát

chặt chẽ với sự phối hợp của các địa phương, đoàn thể. Chú trọng hoạt động tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh tại cộng đồng. Thường xuyên thông báo tình hình và dự báo dịch bệnh, đi đôi với duy trì quản lý tốt các đối tượng nghi nhiễm. Chủ động điều tra, giám sát dịch tễ và triển khai các biện pháp phòng chống dịch; nhất là các bệnh sốt xuất huyết, bệnh viêm não mô cầu và bệnh do vi rút Zika. Tăng cường hoạt động kiểm dịch theo quy định. Lũy kế từ đầu năm đến nay, bệnh sốt xuất huyết có 125 cas, tăng 17 cas so với cùng kỳ năm 2017, bệnh tay - chân - miệng có 06 cas, bệnh sốt rét 01 cas, không có tử vong; bệnh cúm A/H5N1, cúm A/H7N9 không ghi nhận cas mắc nào, các dịch bệnh khác ổn định. Công tác y tế dự phòng, an toàn vệ sinh thực phẩm, khám chữa bệnh tiếp tục được duy trì.

- Ngành Khoa học và Công nghệ: Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến Dự án Tổ hợp Không gian khoa học, dự án Nâng cấp cảnh quan tại Trung tâm ICISE. Xây dựng kế hoạch tổ chức các Hội thảo Khoa học năm 2018. Tổng hợp danh mục các nhiệm vụ khoa học công nghệ dự kiến thực hiện trong năm 2018.

- Ngành Thông tin truyền thông: Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ đẩy mạnh công tác định hướng thông tin tuyên truyền, nhất là đối với các chủ trương về thúc đẩy sản xuất, chống kinh doanh, sản xuất hàng giả, chống buôn lậu, kiểm soát giá cả thị trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, ngăn ngừa các thông tin sai lệch gây tác động xấu đến sản xuất kinh doanh và tâm lý người tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018; về kết quả Năm APEC 2017, những việc cần triển khai tiếp theo; đặc biệt là công tác đảm bảo an toàn giao thông và tuyên truyền đầy đủ chính xác nội dung về việc sử dụng xăng sinh học nói chung, xăng E5 RON 92, E10 nói riêng...

6. Quốc phòng, an ninh:

Quốc phòng, an ninh được bảo đảm, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội và kiểm chế tai nạn giao thông. Trong tháng 01/2018 đã xảy ra 26 vụ tai nạn giao thông, làm chết 13 người, bị thương 23 người; so với cùng kỳ năm 2017 tăng 1 vụ, số người chết giảm 5 người, tăng 12 người bị thương. Lực lượng CSGT, CSTT kiểm tra, xử lý 5.512 trường hợp vi phạm, phạt tiền hơn 2,9 tỷ đồng, tước GPLX có thời hạn 101 trường hợp.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 02/2018

Nhằm đảm bảo sản xuất kinh doanh ngay từ đầu năm; chủ động cân đối cung cầu, bảo đảm đủ các mặt hàng thiết yếu, không để biến động lớn về thị trường, giá cả và chuẩn bị tốt các điều kiện để mọi người dân được đón Tết Nguyên đán Mậu Tuất vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm, yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương tập trung chỉ đạo một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp, chăm sóc cây trồng vụ Đông Xuân; phát triển chăn nuôi; đảm bảo các mặt hàng lương thực, thực phẩm, rau quả... đảm bảo nhu cầu tiêu dùng của người dân trong và sau Tết Nguyên đán Mậu

Tuất 2018.

Chủ động có biện pháp phòng, chống phá rừng, cháy rừng; chăm sóc rừng trồng. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức tốt việc khai thác hải sản, chủ động các biện pháp hỗ trợ ngư dân phòng tránh rủi ro, yên tâm vươn khơi bám biển trong mùa khai thác hải sản vào dịp Tết; triển khai quyết liệt các biện pháp bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

2. Theo dõi, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp nhằm đảm bảo sản xuất công nghiệp theo kế hoạch; đảm bảo sau Tết các doanh nghiệp đi vào sản xuất ổn định.

3. Theo dõi sát diễn biến thị trường cung cầu hàng hóa nhất là các mặt hàng thiết yếu để chủ động có biện pháp điều tiết kịp thời trong phạm vi tỉnh. Tổ chức tốt hệ thống phân phối, bảo đảm lưu thông hàng hóa thông suốt từ sản xuất đến tiêu dùng, có giải pháp tạo điều kiện để các doanh nghiệp mở rộng mạng lưới kinh doanh, tham gia bình ổn giá, chuẩn bị tốt các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu để cung ứng sớm và đầy đủ cho nhân dân với giá cả hợp lý và chất lượng tốt. Đồng thời tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, các thủ đoạn gian lận đo lường, đóng gói để tăng giá nhằm thu lợi bất chính theo đúng quy định của pháp luật, kiểm soát các thông tin thất thiệt gây bất ổn thị trường.

4. Các cơ quan chức năng, các doanh nghiệp vận tải có biện pháp tổ chức vận chuyển, điều động, tăng cường phương tiện để phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân, kiên quyết không để hành khách không kịp đón Tết cùng gia đình do thiếu phương tiện, đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên đảo; có biện pháp khắc phục tình trạng ùn tắc tại các vị trí giao thông trọng điểm; thực hiện cứu hộ, cứu nạn kịp thời, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn vận chuyển hàng cháy nổ, hàng nguy hiểm, gia súc, gia cầm, các sản phẩm từ gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc và không có chứng nhận kiểm dịch y tế, đặc biệt là trên các phương tiện vận tải hàng khách đi đến từ khu vực có dịch.

5. Tập trung kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, giết mổ, chế biến thực phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

6. Mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; thường xuyên tổ chức các lực lượng chức năng tuần tra, kiểm soát các địa bàn trọng yếu, các bến xe, bến tàu,...; tăng cường các giải pháp phòng ngừa tội phạm; tập trung triệt phá các băng nhóm tội phạm, các loại tội phạm hình sự nguy hiểm; phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi gây rối, trộm cắp, lừa đảo, đánh bạc, tệ nạn xã hội,...; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy, nổ trong dịp Tết.

7. Triển khai tổ chức các hoạt động chào mừng ngày lễ, sự kiện lớn như: Kỷ niệm 88 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930-03/2/2018); Hội báo xuân năm 2018; Chương trình Dạ hội Mừng Đảng - Mừng Xuân đón Giao thừa Xuân Mậu Tuất 2018; Lễ kỷ niệm 229 năm chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa; Lễ hội

Chiến thắng Đèo Nhông - Dương Liễu; Chiến thắng Đồi Mười; ngày Đồng hương người Bình Định tại Thành phố Hồ Chí Minh... Tổ chức tốt hoạt động tuyên truyền, thể dục thể thao, chương trình văn hoá lễ hội chào mừng đón xuân Mậu Tuất 2018 truyền thống tại các địa phương.

8. Các địa phương thực hiện kịp thời đầy đủ các chế độ, chính sách; đồng thời tổ chức tốt việc hỗ trợ lương thực, thăm hỏi, tặng quà cho người nghèo, đối tượng chính sách, người già, neo đơn trên địa bàn tỉnh; vận động khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cùng tham gia hỗ trợ cho người nghèo, vùng sâu, vùng xa.

9. Các cơ quan chức năng, các tổ chức và các doanh nghiệp chủ động bố trí kế hoạch trực tết, kế hoạch sản xuất, kinh doanh để bảo đảm các hoạt động thông suốt trước, trong và sau Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018./_{nhc}

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ địa phương (phía Nam);
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K3. *lvh*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng
Phan Cao Thắng



THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG VIỆC TẠI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
(Đến ngày 31/01/2018)

STT	Đơn vị thực hiện	Tổng số nhiệm vụ giao tháng 01	Đang xử lý			Hoàn thành			Lũy kế		
			Trong hạn	Quá hạn	Tổng cộng	Trong hạn	Quá hạn	Tổng cộng	Trong hạn		Quá hạn chưa xử lý
									Tổng số	Quá 3 tháng	
1	Ban Dân tộc	2	2	0	2	0	0	0	2		0
2	Ban giải phóng mặt bằng tỉnh	5	3	0	3	2	0	2	6		0
3	Ban QL Khu kinh tế	7	4	0	4	3	0	3	7		0
4	Ban QLDA Dân dụng và CN	4	0	0	0	4	0	4	2		0
5	Ban QLDA giao thông	3	0	0	0	3	0	3	1		0
6	Ban QLDA Nông nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0		0
7	Đài PT và TH Bình Định	0	0	0	0	0	0	0	0		0
8	Sở Công Thương	8	7	0	7	1	0	1	11	1	0
9	Sở Du lịch	0	0	0	0	0	0	0	1		0
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	2	2	0	2	0	0	0	2		0
11	Sở Giao thông vận tải	14	4	0	4	10	0	10	5		0
12	Sở Kế hoạch và Đầu tư	19	16	1	17	0	2	2	24		2
13	Sở Khoa học và Công nghệ	2	2	0	2	0	0	0	2		0
14	Sở LĐTB và Xã hội	5	5	0	5	0	0	0	10		1
15	Sở Nội vụ	5	2	0	2	1	2	3	6		0
16	Sở Nông nghiệp và PTNT	37	29	2	31	4	2	6	34	1	2
17	Sở Ngoại vụ	1	0	0	0	1	0	1	1		0
18	Sở Tài chính	36	8	0	8	28	0	28	20		0
19	Sở Tài nguyên và MT	27	20	2	22	1	4	5	43	2	3
20	Sở Thông tin và Truyền thông	1	1	0	1	0	0	0	2		0
21	Sở Tư pháp	0	0	0	0	0	0	0	0		0
22	Sở Văn hóa Thể thao	7	6	0	6	0	1	1	16		0
23	Sở Xây dựng	28	22	1	23	2	3	5	43		1

24	Sở Y tế	3	3	0	3	0	0	0	3		0
25	Thanh Tra tỉnh	6	5	0	5	0	1	1	5		0
26	UBND huyện An Lão	2	2	0	2	0	0	0	2		0
27	UBND huyện Hoài Ân	2	2	0	2	0	0	0	2		0
28	UBND huyện Hoài Nhơn	4	4	0	4	0	0	0	5		0
29	UBND huyện Phù Cát	5	5	0	5	0	0	0	5		1
30	UBND huyện Phù Mỹ	5	5	0	5	0	0	0	5		0
31	UBND huyện Tây Sơn	5	5	0	5	0	0	0	5		0
32	UBND huyện Tuy Phước	4	4	0	4	0	0	0	5		1
33	UBND huyện Vân Canh	1	1	0	1	0	0	0	1		0
34	UBND huyện Vĩnh Thạnh	1	1	0	1	0	0	0	1		0
35	UBND thành phố Quy Nhơn	19	13	3	16	3	0	3	22		8
36	UBND thị xã An Nhơn	11	9	1	10	0	1	1	10		0
37	Viện nghiên cứu PT KT-XH	0	0	0	0	0	0	0	0		0
	TỔNG	281	192	10	202	63	16	79	309	4	19

THÔNG KÊ NHIỆM VỤ CÔNG VIỆC QUÁ HẠN TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG
(Đến ngày 31/01/2018)

Tổng số : 19 Nhiệm vụ quá hạn.

TT	Đơn vị thực hiện	Chuyên viên theo dõi	Số, ký hiệu văn bản	Trích yếu	Ngày giao	Thời hạn xử lý
1	Sở Kế hoạch Đầu tư	Lê Đức Phương	3753/UBND-NC	Nghiêm túc tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.	19/07/2017	31/07/2017
		Phan Đình Hải	269/UBND-KT	Hướng dẫn phê duyệt tổng mức đầu tư dự án TMS Luxury Hotel Quy Nhơn Beach.	18/01/2018	31/01/2018
2	Sở LĐTB và Xã hội	Nguyễn Thị Minh Tân	6888 /UBND-TD	Giải quyết đơn của ông Hoàng Quốc Việt.	28/12/2017	03/01/2018
3	Sở Nông nghiệp và PTNT	Nguyễn Văn Khánh	154/UBND-KT	Tham gia góp ý cho dự thảo Nghị định của Chính phủ về Khuyến nông.	12/01/2018	31/01/2018
			249/UBND-KT	Rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn – Hà Thanh.	18/01/2018	26/01/2018
4	Sở Tài nguyên và MT	Nguyễn Nhật Minh	260/UBND-KT	Bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với 24 hộ dân trong khu vực Cảng Quy Nhơn.	22/01/2018	31/01/2018
		Phan Đình Hải	7015/UBND-KT	Đề xuất thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Khu dân cư Bông Hồng.	25/12/2017	05/01/2018
		Lê Huy Vũ	91/UBND-TH	Xem xét, đề xuất giải quyết kiến nghị của Trung tâm QTKH&GD Liên ngành.	12/01/2018	31/01/2018
5	Sở Xây dựng	Phan Đình Hải	268/UBND-KT	Quản lý cốt nền xây dựng trong khu vực xung quanh trụ sở cơ quan Tỉnh đoàn và Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh.	18/01/2018	31/01/2018
6	UBND huyện Phù Cát	Phạm Văn Vinh	6779/UBND-TD	Giải quyết khiếu nại của ông Thái Minh Hồng (báo cáo kết quả, giải trình nguyên nhân chậm trễ cho UBND tỉnh).	13/12/2017	29/12/2017



7	UBND huyện Tuy Phước	Phạm Văn Vinh	255/TB-UBND	Ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Trần Châu tại cuộc họp giải quyết khiếu nại của công dân trên địa bàn tỉnh (Giao UBND huyện Tuy Phước tổ chức thực hiện Bản án số 122/2017/HC-PT ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Quyết định số 150/2017/QĐ-THA ngày 16/10/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh và Văn bản số 5801/UBND-TD ngày 26/10/2017 của UBND tỉnh; khẩn trương đình chỉ và xử lý vi phạm đối với bà Trần Thị Kim Ba ngang nhiên rào chắn và xây dựng trái phép trên phần diện tích đất đang có sự tranh chấp, báo cáo kết quả cho Chủ tịch UBND tỉnh).	28/12/2017	19/01/2018
8	UBND Thành phố Quy Nhơn	Nguyễn Cửu Quốc Dũng	21/UBND-KT	Lập Đề án di dời các doanh nghiệp tại Cụm công nghiệp Quang Trung.	04/01/2017	01/05/2017
		Nguyễn Thành Long	6740/UBND-TD	Giải quyết đơn của bà Quách Thị Phàn.	08/12/2017	20/12/2017
		Phạm Văn Vinh	262 /TB-UBND	Ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh – Phan Cao Thắng tại cuộc họp giải quyết khiếu nại của công dân trên địa bàn tỉnh (UBND thành phố Quy Nhơn xem xét điều kiện về hoàn cảnh gia đình ông Đoàn Thế Dũng; đồng thời chỉ đạo UBND phường Trần Quang Diệu kiểm điểm rút kinh nghiệm trong việc xác định nguồn gốc nhà, chấm dứt trường hợp xảy ra tương tự).	28/12/2017	24/01/2018
			255/TB-UBND	Ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh – Trần Châu tại cuộc họp giải quyết khiếu nại của công dân trên địa bàn tỉnh (UBND thành phố Quy Nhơn chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND phường Đống Đa rà soát các trường hợp nêu trên; trên cơ sở đó tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo giải quyết).	28/12/2017	19/01/2018

	7142/UBND-TD	Giải quyết đơn của bà Lê Thị Quỳnh Trâm (UBND thành phố Quy Nhơn nghiêm túc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 5103/UBND-TD ngày 22/9/2017 và Văn bản số 5762/UBND-TD ngày 25/10/2017, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh).	28/12/2017	15/01/2018
Nguyễn Thị Minh Tân	157 /UBND-TD	Giải quyết đơn của ông Lâm Văn Công (UBND thành phố Quy Nhơn khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 427/PC-BTCD ngày 15/12/2017 về việc giải quyết đơn của ông Lâm Văn Công, không để kéo dài, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh).	22/01/2018	30/01/2018
Phan Đình Hải	7014/UBND-KT	Giải quyết khiếu nại của các hộ dân bị ảnh hưởng của Dự án Nhà máy xử lý nước thải (CEPT).	25/12/2017	31/12/2017
	5870/UBND-KT	Quy hoạch và tổ chức hoạt động phố đi bộ, phố ẩm thực cho thành phố Quy Nhơn.	30/10/2017	31/12/2017





CÔNG VIỆC TRONG HẠN NHƯNG QUÁ 3 THÁNG CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG CHƯA XỬ LÝ

(Đến ngày 31/01/2018)

Tổng số : 4 Nhiệm vụ.

TT	Đơn vị thực hiện	Chuyên viên theo dõi	Số, ký hiệu văn bản	Trích yếu	Ngày giao	Thời hạn xử lý
1	Sở Công thương	Nguyễn Cửu Quốc Dũng	3724/UBND-KT	V/v điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển hệ thống cửa hàng kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	27/07/2017	
2	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trương Ngọc Lân	4801/UBND-KT	Tăng cường quản lý nuôi tôm thẻ chân trắng trong vùng nước ngọt	07/09/2017	
3	Sở Tài nguyên và MT	Lê Huy Vũ	5192/UBND-TH	Chủ trương xác định giá đất cụ thể đối với khu đất Công ty TNHH MTV ĐT & PT Kho bãi Nhơn Tân đang thuê đất, sử dụng	28/09/2017	
		Trương Thanh Hùng	4033/UBND-KT	V/v thực hiện Thông tư số 07/2007/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường (kiểm tra, trực tiếp làm việc với các đơn vị chủ quản, địa phương có cơ sở gây ô nhiễm môi trường để thống nhất giải pháp, thời gian khắc phục; yêu cầu các cơ sở gây ô nhiễm có cam kết cụ thể, báo cáo đề xuất UBND tỉnh).	28/08/2017	